

Bài 29 HỒ GƯƠM (4 tiết)

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

1. a. Biết đọc đúng, rõ ràng một VB miêu tả;
b. Quan sát, nhận biết được các chi tiết trong ảnh.
2. Ôn lại các chữ viết hoa Q, V (kiểu 2); viết câu ứng dụng *Quê em có dòng sông uốn quanh.*
3. Biết giới thiệu về những điều thú vị ở quê hương em hoặc nơi em sống; chia sẻ về những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc về quê hương em qua tranh gợi ý.
4. Hình thành và phát triển năng lực văn học (khả năng thẩm thấu một bài văn miêu tả đặc sắc về cảnh đẹp đất nước); có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.
5. Có tình cảm trân trọng đối với quê hương, đất nước; có thêm sự hiểu biết và tình yêu đối với Thủ đô Hà Nội.

II CHUẨN BỊ

1. Kiến thức

– Cách đọc hiểu thể loại văn miêu tả (Bằng ngôn ngữ giàu hình ảnh và hết sức sáng tạo, tác giả Ngô Quân Miện đã vẽ lên bức tranh Hồ Gươm vừa chân thật lại vừa huyền ảo. Bài văn này có thể được xem như một tác phẩm mang tính “kinh điển” về Hồ Gươm, thể hiện năng lực quan sát độc đáo và khả năng liên tưởng phong phú của tác giả). GV đọc thêm truyện *Sự tích Hồ Gươm* để hiểu được dụng ý của nhà văn ở những câu cuối bài; hiểu được tên gọi Hồ Gươm (hồ Hoàn Kiếm).

– PP dạy học phát huy trải nghiệm, tăng cường hoạt động thực hành giao tiếp.

2. Phương tiện dạy học

– GV chuẩn bị tranh ảnh về Hồ Gươm, tranh phóng to cảnh một thành phố hoặc làng quê Việt Nam (ở phần *Nói và nghe*). GV cũng có thể bổ sung một số tranh về Thủ đô Hà Nội: tranh lăng Bác Hồ, chùa Một Cột, Văn Miếu – Quốc Tử Giám, cầu Nhật Tân,...

– Mẫu chữ viết hoa Q, V (kiểu 2), vở *Tập viết 2 tập hai*.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1 - 2

ÔN BÀI CŨ

HS đọc lại một đoạn trong bài *Khám phá đáy biển ở Trường Sa* và nêu nội dung của đoạn vừa đọc (hoặc nêu một vài chi tiết thú vị trong bài đọc).

ĐỌC

1. Khởi động

- GV cho HS thảo luận nhóm về câu hỏi *Em biết những gì về Thủ đô Hà Nội?*
- Đại diện nhóm trả lời. Đây là câu hỏi mở nên HS có thể trình bày bất kì điều gì về Thủ đô. VD: Hà Nội có Lăng Bác Hồ; Hà Nội là một thành phố lớn và rất đẹp, có nhiều nhà cao tầng; Hà Nội có Hồ Gươm, có cầu Thê Húc; Hà Nội có nhiều món ăn ngon;...
- GV có thể cho HS xem tranh (đã chuẩn bị) để HS biết thêm về Hà Nội, sau đó giới thiệu bài đọc: Hồ Gươm là một trong những cảnh đẹp nổi tiếng ở Hà Nội, có cầu Thê Húc, có đền Ngọc Sơn. Hồ Gươm còn được gọi là hồ Hoàn Kiếm, vì nó gắn với sự tích vua Lê Lợi trả gươm thần cho rùa vàng. Chúng ta cùng tìm hiểu bài đọc ngày hôm nay *Hồ Gươm*.

2. Đọc văn bản

- GV hướng dẫn cả lớp:
 - + HS quan sát ảnh minh họa cho bài đọc, nêu nội dung ảnh. (VD: Ảnh chụp toàn cảnh Hồ Gươm, xa xa có Tháp Rùa,...).
 - + GV đọc mẫu toàn VB. Chú ý đọc với giọng tâm tình, giống như kể chuyện. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. HS đọc thầm theo.
 - + GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đọc đối với các em như *bầu dục, xum xuê, bưu điện*,...
 - + GV mời 3 HS đọc nối tiếp bài đọc (mỗi HS đọc 1 đoạn) để HS biết cách luyện đọc theo nhóm.
 - + GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa của từ ngữ đã chú giải trong mục *Từ ngữ* hoặc đưa thêm những từ ngữ HS chưa hiểu (VD: từ *bầu dục* có thể giải thích bằng hình vẽ).
- Luyện đọc theo cặp/ nhóm:
 - + Từng HS đọc nối tiếp 3 đoạn theo cặp/ nhóm (như 3 HS đã làm mẫu trước lớp). HS góp ý cho nhau.
 - + GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

3. Trả lời câu hỏi

Câu 1. Bài văn tả những cảnh đẹp nào ở Hồ Gươm?

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm:
- + HS đọc lướt nhanh bài đọc, cùng nhau trao đổi và tìm câu trả lời.
- + Đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.
- GV và HS thống nhất đáp án. (Bài văn tả Hồ Gươm, đền Ngọc Sơn, cầu Thê Húc, Tháp Rùa.)

Câu 2. Cầu Thê Húc được miêu tả như thế nào?

- GV tổ chức cho HS trả lời câu hỏi này tương tự câu 1.
- GV và HS thống nhất câu trả lời. (Cầu Thê Húc có màu son, cong cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc Sơn).

Câu 3. Nói 1 – 2 câu giới thiệu về Tháp Rùa.

- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân:
- + Đọc lại câu nói về Tháp Rùa trong bài đọc.
- + HS dựa vào câu trên, giới thiệu về Tháp Rùa theo lời của mình. (VD: Tháp Rùa ở Hồ Gươm. Tháp được xây trên gò đất giữa hồ, có tường rêu cổ kính,...)
- GV gọi một số HS trình bày trước lớp. Các HS khác lắng nghe và nhận xét.

Câu 4. Khi thấy rùa hiện lên trên mặt hồ, tác giả nghĩ đến điều gì?

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm hoặc làm việc chung cả lớp:
- + HS đọc lướt bài đọc, tìm đoạn văn có chứa câu trả lời.
- + Đại diện HS trả lời trước lớp. Các HS khác nhận xét, đánh giá.
- GV và HS thống nhất đáp án. (Khi thấy rùa hiện lên trên mặt hồ, tác giả nghĩ rằng không biết đây có phải là con rùa đã từng ngậm thanh kiếm của vua Lê thắng giặc không?)
- GV có thể giới thiệu thêm với HS về câu chuyện *Sự tích Hồ Gươm* để từ đó cắt nghĩa chi tiết cuối bài: *rùa ngậm thanh kiếm của vua Lê*.

4. Luyện đọc lại

- HS lắng nghe GV đọc lại cả bài.
- HS tập đọc theo cách đọc của GV.

5. Luyện tập theo văn bản đọc

Câu 1. Xếp các từ ngữ vào hai nhóm: từ ngữ chỉ sự vật và từ ngữ chỉ đặc điểm.

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, đọc yêu cầu của bài, thảo luận tìm đáp án.
- GV gọi đại diện một số nhóm trả lời.

– GV và HS chốt đáp án. (Từ ngữ chỉ sự vật: *trái bưởi, rùa, thanh kiếm*; Từ ngữ chỉ đặc điểm: *cong cong, lớn, xum xuê*).

Câu 2. *Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu.*

Những câu so sánh trong bài *Hồ Gươm* thể hiện nét đặc sắc trong bút pháp miêu tả của Ngô Quân Miện. Tuy nhiên, vì HS chưa học loại câu này và vì chương trình không yêu cầu, nên ở BT này, HS chỉ cần nối các từ ngữ ở 2 cột dựa trên thông tin bài đọc.

– GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, đọc yêu cầu của bài, gọi HS trả lời. Có thể viết sẵn các từ ngữ ra các tấm thẻ, chia cho các nhóm. Các nhóm thi ghép các tấm thẻ với nhau.

– GV và HS chốt đáp án. (1. *Mặt hồ như chiếc gương bầu dục lớn*; 2. *Cầu Thê Húc cong cong như con tôm*; 3. *Đầu rùa to như trái bưởi*)

TIẾT 3

VIẾT

1. Viết chữ hoa

Đây là bài ôn 2 chữ viết hoa Q (kiểu 2) và V (kiểu 2) (chữ viết hoa Q (kiểu 2) đã được học ở bài *Bóp nát quả cam*; chữ viết hoa V (kiểu 2) đã được học ở bài *Đất nước chúng mình*. Tùy theo đối tượng HS, GV có thể nhắc lại quy trình viết hai chữ viết hoa này hoặc không.

– HS tập viết lại chữ viết hoa (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn.

– GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.

– HS viết chữ viết hoa Q, V (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở *Tập viết 2 tập hai*.

– HS góp ý cho nhau theo cặp.

2. Viết ứng dụng

– GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Quê em có dòng sông uốn quanh.*

– HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết mẫu trên màn hình, nếu có).

– GV hướng dẫn viết chữ viết hoa Q (kiểu 2) đầu câu, cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường, khoảng cách giữa các tiếng trong câu, vị trí đặt dấu chấm cuối câu.

– HS viết vào vở *Tập viết*.

– HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.

– GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.

TIẾT 4

NÓI VÀ NGHE

1. Cùng bạn trao đổi về những điều thú vị ở quê hương em hoặc nơi em sống.

– GV gắn 2 tranh minh họa (phóng to) lên bảng, hướng dẫn HS quan sát tranh. (Có thể dùng máy tính để trình chiếu, cũng có thể yêu cầu HS quan sát trong SHS).

- GV đưa một số câu hỏi gợi ý:
- + *Quê em ở đâu? Em đang sống ở đâu?* (thành phố hay nông thôn?)
- + *Quê em hoặc nơi em sống có điều gì thú vị?* (cảnh vật, hoạt động, món ăn nổi tiếng,...)
- VD: có rất nhiều tre xanh; có sông rộng; có nhiều chung cư cao tầng; có món bánh gai nổi tiếng; có nhãn lồng, quả to và ngọt,...)
- + Em có tình cảm như thế nào với nơi đó?
- GV khuyến khích HS nói tự do theo suy nghĩ của mình, miễn là phù hợp với chủ điểm *Nói về quê hương, đất nước em*.

2. Nói những điều em biết thêm về quê hương, đất nước qua trao đổi với bạn ở bài tập 1.

- BT này thực chất là kiểm tra lại những điều HS đã nghe được từ phần nói của bạn ở BT1. HS sẽ nói lại những điều mình biết thêm qua lời bạn theo cách diễn đạt của mình.
- GV có thể đặt thêm câu hỏi gợi ý: *Em muốn nói về quê của bạn nào?; Quê bạn ấy ở đâu?/ có gì đặc biệt?; Em thích điều gì ở quê hương của bạn?.* HS được tự do trả lời. (VD: *Em biết thêm về quê nội của bạn Sơn. Quê bạn ấy gần sông Hồng, có nghề làm đậu phụ. Đậu phụ quê bạn ấy ăn rất ngon. Em thích quê của bạn và muốn được một lần về quê bạn chơi.*)
- GV gọi một số HS trả lời.
- GV và HS cùng nhận xét, góp ý.

VẬN DỤNG

Kể cho người thân những điều em thấy thú vị về quê hương, đất nước.

- GV dặn HS về nhà kể lại cho người thân nghe những điều em thấy thú vị về quê hương đất nước qua bài học.
- HS có thể kể về Thủ đô Hà Nội, về Hồ Gươm. Có thể cùng bố mẹ tìm đọc truyện *Sự tích Hồ Gươm* để biết thêm về việc Lê Lợi trả gươm thần cho rùa vàng và biết nguồn gốc tên gọi Hồ Gươm.

CỦNG CỐ

- GV yêu cầu HS nhắc lại một số những nội dung đã học. Sau bài *Hồ Gươm*, các em đã:
- + Hiểu thêm về một trong những cảnh đẹp nổi tiếng ở Thủ đô Hà Nội. (*Hồ Gươm có Tháp Rùa, cầu Thê Húc và đền Ngọc Sơn. Hồ có tên gọi Hồ Gươm vì nó gắn với sự tích vua Lê Lợi trả gươm thần cho rùa vàng*).
- + Nhận biết từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm, tạo câu so sánh.
- + Ôn chữ viết hoa Q, V (kiểu 2).
- + Trình bày được những hiểu biết của mình về quê hương, đất nước.

- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học, nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

- GV khuyến khích HS luyện nói ở nhà: kể cho người thân những điều mình đã biết về Hồ Gươm.